

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN THỐT NỐT  
TP. CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 21- 9- 2023

V/v “Ly hôn với người mất tích”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT – THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Kiệt

**Các Hội thẩm nhân dân:**

1. Ông Nguyễn Viết Ngoan

2. Ông Nguyễn Hữu Đức

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Mỹ Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt – thành phố Cần Thơ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt – thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Kim Xa – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 123/2023/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2023, về “Ly hôn với người mất tích” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 183/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2023, Thông báo mở lại phiên tòa số 191/TB-TA ngày 06 tháng 9 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Hồ Thị Kim H** – sinh năm 1983. Vắng mặt  
Cư trú: K, P.T, Q. T.

2. Bị đơn: Anh **Trương Thành T** – sinh năm 1981. Vắng mặt  
Cư trú: Khu vực Tràng Thọ B, P. T, Q. T, Tp ..

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết, nguyên đơn là chị Hồ Thị Kim H trình bày:

Về hôn nhân: Chị H và anh T trước đây do tự tìm hiểu và tự nguyện tiến tới hôn nhân, có tổ chức đám cưới, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện L, tỉnh Đồng Tháp ngày 02/6/2010. Kể từ tháng 6/2016 đến nay, anh T bỏ nhà đi biệt tích không rõ địa chỉ sinh sống ở đâu cũng không có liên lạc được. Tại Quyết định dân sự sơ thẩm số 09/2019/QĐST-DS ngày 15 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt – thành phố Cần Thơ, tuyên bố anh Trương Thành T, cư trú cuối cùng tại khu vực Tràng Thọ B, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ, mất tích.

Hiện Quyết định này đã có hiệu lực pháp luật. Sau khi bị Tòa án tuyên bố mất tích đến nay, chị H vẫn không có tin tức gì về anh T. Vì vậy, nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh T.

Về con chung: Quá trình chung sống, chị H và anh T có 01 người con chung là Trương Thị Thanh T1 – Sinh ngày 05/01/2011, hiện đang do chị T1 nuôi dưỡng. Chị H yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu T1 đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi), không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung, tài sản riêng của anh T cần quản lý: Không có, nên không yêu cầu giải quyết.

Tại Bản tự khai ngày 17/7/2023, cháu Trương Thị Thanh T1 có nguyện vọng được tiếp tục chung sống với mẹ, không yêu cầu cha cấp dưỡng.

Tại phiên tòa, chị T1 đã có đơn xin giải quyết vắng mặt, anh T vẫn vắng mặt không có thông tin gì.

- *Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:* Việc tuân thủ theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký; việc chấp hành của những người tham gia tố tụng là đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đồng thời, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn do có cơ sở.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Xét quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh T là tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Quá trình chung sống, anh T đã bỏ nhà đi biệt tích từ năm 2016 và bị Tòa án tuyên bố mất tích theo Quyết định dân sự sơ thẩm số 09/2019/QĐST-DS ngày 15 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt – thành phố Cần Thơ, đến nay vẫn không có tin tức gì về anh T. Vì vậy, chị H khởi kiện xin ly hôn và đồng thời yêu cầu giải quyết vấn đề nuôi con. Đây là quan hệ pháp luật về “*Ly hôn với người mất tích*”. Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt – thành phố Cần Thơ.

[2] Về trình tự, thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành các thủ tục tố tụng theo quy định. Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn đã có gửi đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn tiếp tục vắng mặt không có thông tin. Do đó, căn cứ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự là phù hợp.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[3.1] Về hôn nhân: Nhận thấy hôn nhân giữa chị H và anh T là tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật, nên đây là quan hệ hôn nhân hợp

pháp. Nhưng kể từ tháng 6/2016, anh T đã bỏ nhà đi biệt tích, và bị Tòa án tuyên bố mất tích theo Quyết định dân sự sơ thẩm số 09/2019/QĐST-DS ngày 15 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt – thành phố Cần Thơ, đến nay vẫn không có tin tức gì về anh T. Xét thấy, mục đích hôn nhân giữa chị H và anh T không đạt được. Vì vậy, nên chấp nhận cho ly hôn là phù hợp.

[3.2] Về con chung: Chị H và anh T có 01 người con chung là Trương Thị Thanh T1 – Sinh ngày 05/01/2011, hiện đang do chị T1 nuôi dưỡng. Chị H yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu T1 đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi), không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Anh T hiện đã mất tích, nên giao cháu T1 cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng đến khi cháu trưởng thành là phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh hiện tại. Nếu sau này điều kiện hoàn cảnh thay đổi thì các đương sự cũng có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con vì lợi ích của người con. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con là nghĩa vụ của cha mẹ đối với người con nhằm đảm bảo cho con có điều kiện được sống tốt. Tuy nhiên, do hiện tại anh T đang mất tích, nên không buộc anh cấp dưỡng nuôi con là phù hợp.

[3.3] Về tài sản chung, nợ chung, tài sản riêng của anh T cần quản lý: Không có, nên không xem xét. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp về tài sản chung, nợ chung thì sẽ giải quyết trong vụ án khác.

[4] Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị H phải chịu án phí là 300.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[5] Xét ý kiến phát biểu và đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là có cơ sở như đã phân tích.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: Điều 5; 28; 35; 39; 227; 228; 271; 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Khoản 2 Điều 68 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Điều 51; 56; 81; 82; 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Nghị quyết Số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án về án phí, lệ phí Tòa án.

#### **Tuyên xử:**

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Cho ly hôn giữa chị Hồ Thị Kim H và anh Trương Thành T.

2. *Về con chung:* Giao cháu Trương Thị Thanh T1 – Sinh ngày 05/01/2011 cho chị Hồ Thị Thanh H1 trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu đủ 18 tuổi, anh Trương Thành T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho anh T (nếu anh trở về) không ai được cản trở. Các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con vì lợi ích của con.

3. *Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm:* Chị Hồ Thị Kim H phải nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0003915 ngày 18 tháng 5 năm 2023 của Chi cục

Thi hành án dân sự quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ. Công nhận chị H đã nộp xong án phí.

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q.Thốt Nốt;
- Chi cục THADS Q.Thốt Nốt;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**Nguyễn Văn Kiệt**